

Số: /QĐ-SKHCN

Quảng Trị, ngày tháng 6 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Dự án: “Ứng dụng khoa học công nghệ sản xuất cà gai leo nguyên liệu theo tiêu chuẩn GACP tại xã Hướng Phùng”.

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khoá XIII;

Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc quy định cho tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016;

Căn cứ Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị, quy định phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị và Nghị quyết số 100/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị, sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018;

Căn cứ Quyết định số 300/QĐ-SKHCN ngày 31/12/2022 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị về việc Phê duyệt nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở thực hiện năm 2022 “Ứng dụng khoa học công nghệ sản xuất cà gai leo nguyên liệu theo tiêu chuẩn GACP tại xã Hướng Phùng”;

Căn cứ Căn cứ Hợp đồng thực hiện đề tài khoa học và công nghệ số 06/2022/DACS ngày 31/12/2022 giữa Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị và Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Thông tin KH&CN Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Thông báo về mức giá tối đa hàng hóa, thiết bị, dịch vụ số 2200/TB-STC ngày 21/6/2023 của Sở Tài chính Quảng Trị;

Xét Tờ trình số 94/TTr-TTNCĐMST ngày 22/6/2023 của Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo Quảng Trị;

Theo đề nghị của phòng Kế hoạch – Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuộc Dự án: “*Ứng dụng khoa học công nghệ sản xuất cà gai leo nguyên liệu theo tiêu chuẩn GACP tại xã Hướng Phùng*” với các nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo Quảng Trị tổ chức thực hiện lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch được duyệt bảo đảm đúng các thủ tục theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng Sở, phòng Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo Quảng Trị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, KH-TC.

GIÁM ĐỐC

Trần Ngọc Lân

PHỤ LỤC 1: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
DỰ ÁN: “ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CÀ GAI LEO NGUYÊN LIỆU THEO TIÊU CHUẨN
GACP TẠI XÃ HƯỚNG PHÙNG”.

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SKHCN ngày tháng 6 năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị)

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu và Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
01	Gói thầu số 01: Mua hạt giống cà gai leo	30.500.000	Ngân sách sự nghiệp Khoa học và Công nghệ	Chỉ định thầu theo quy trình rút gọn; Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý III/2023	Trọn gói	30 ngày
02	Gói thầu số 02: Mua vật liệu sản xuất cây giống cà gai leo	32.025.000					30 ngày
03	Gói thầu số 03: Mua giá thể, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật	88.345.000					30 ngày
04	Gói thầu số 04: Thuê máy cày đất	45.000.000					30 ngày
03	Gói thầu số 05: Mua hệ thống tưới phun mưa	138.530.000		Chào hàng cạnh tranh theo quy trình rút gọn; Một giai đoạn, một túi hồ sơ (qua mạng)			30 ngày
Tổng giá các gói thầu		334.400.000					
<i>Bằng chữ: Ba trăm ba mươi bốn triệu, bốn trăm nghìn đồng chẵn./.</i>							

PHỤ LỤC 2: DANH MỤC HÀNG HÓA MUA SẴM

DỰ ÁN: “ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CÀ GAI LEO NGUYÊN LIỆU THEO TIÊU CHUẨN GACP TẠI XÃ HƯỚNG PHÙNG”.

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SKHCN ngày tháng 6 năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị)

DVT: Đồng

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Gói thầu số 01: Mua hạt giống cà gai leo					30.500.000
-	Hạt giống Cà gai leo	<ul style="list-style-type: none">- Hạt giống được lấy từ những quả cà gai leo chín mọng, đã được xử lý, có độ đồng đều cao. Tỷ lệ nảy mầm > 70%.Quy cách đóng gói: 1kg/gói- Xuất xứ: Hạt giống được cung cấp bởi Trung tâm Nghiên cứu Dược liệu Bắc Trung Bộ (Thanh Hóa), có tên khoa học là Solanum hainanense Hance, đã được giám định mẫu và đăng ký bảo hộ giống cây trồng do Văn phòng Bảo hộ giống cây trồng mới Cục Trồng trọt (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) cấp.	kg	10	3.050.000	30.500.000
2	Gói thầu số 02: Mua vật liệu sản xuất cây giống cà gai leo					32.025.000
-	Túi bầu ươm cây (7x11cm)	<ul style="list-style-type: none">- Chất liệu: nhựa dẻo PE loại dày- Thành phần: Hạt màu, tái sinh, chất chống tia UV- Thiết kế: Dập đáy, đục lỗ trên thành túi (4-6 lỗ thoát nước)- Kích thước: 7x11 cm- Số lượng: khoảng 800 cái/kg- Xuất xứ: Việt Nam	kg	346	63.000	21.798.000

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
-	Lưới đen cắt nắng Thái Lan 70%	- Chất liệu: Nhựa HDPE nguyên sinh. Hàm lượng chống tia UV: 2%. Độ che phủ (độ cắt nắng): 70%. - Xuất xứ: Thái Lan	m ²	150	10.000	1.500.000
-	Thép buộc phi 2	- Chất liệu thép mạ kẽm. - Kích thước: đường kính 2mm. - Xuất xứ: Việt Nam	kg	04	23.000	92.000
-	Túi nilon trắng có quai	- Chất liệu: Nilon trắng có quai - Kích thước: size 35x60cm - Số lượng: khoảng 75-80cái/kg - Xuất xứ: Việt Nam	kg	157	55.000	8.635.000
\3	Gói thầu số 03: Mua giá thể, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật					88.345.000
-	Giá thể ươm bầu đã xử lý (Sfarm)	- Đặc điểm: Giá thể toi xốp, thoáng khí, giữ ẩm và thoát nước tốt. Không mùi hôi, an toàn cho sức khỏe - Xuất xứ: Việt Nam	m ³	50	220.000	11.000.000
-	Phân hữu cơ vi sinh Sông Gianh	- Phân vi sinh dạng bột mịn, màu nâu đen. Thành phần: chất hữu cơ, P ₂ O ₅ , acid Humic, Ca, Mg, S, các vi sinh vật - Xuất xứ: Việt Nam	tấn	01	3.250.000	3.250.000
-	Phân lân Lâm Thao	- Phân bón có hàm lượng P ₂ O ₅ (16-20%), dạng bột, màu xám, dễ tan trong nước, hút nước mạnh. - Xuất xứ: Việt Nam	kg	300	6.500	1.950.000
-	Phân bón DAP đen Hàn Quốc 18-46-0	- Phân bón tổng hợp có dạng hạt màu đen, dễ tan trong nước. - Xuất xứ: Hàn Quốc, sản xuất tại Việt Nam	kg	100	20.000	2.000.000

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
-	Thuốc BVTV Actinovate 1SP	- Thuốc bảo vệ thực vật sinh học dạng bột, màu trắng. - Xuất xứ: Việt Nam	gói (10g)	10	48.000	480.000
-	Thuốc trừ sâu sinh học OAU01-6,3 EW	- Chế phẩm sinh học dạng lỏng, màu nâu. - Thành phần: dịch chiết từ ớt chứa hoạt chất capsaicin 6,3g/l - Xuất xứ: Việt Nam	chai (1l)	03	310.000	930.000
-	Chế phẩm vi sinh BIO-B	- Chế phẩm sinh học dạng bột, màu trắng. - Xuất xứ: Việt Nam	gói (30g)	08	60.000	480.000
-	Chế phẩm vi sinh Tricho-Pseu	- Chế phẩm sinh học dạng bột, màu vàng nhạt. - Nguồn gốc: sinh học - Xuất xứ: Việt Nam	kg	100	20.000	2.000.000
-	Vôi nông nghiệp	- Dạng bột mịn, màu trắng đục. - Xuất xứ: Việt Nam	kg	1.600	2.200	3.520.000
-	Phân Đạm Ure	- Phân bón có hàm lượng N cao (38-46%), dạng tinh thể màu trắng, dễ tan trong nước, hút nước mạnh. - Xuất xứ: Việt Nam	kg	1.695	21.000	35.595.000
-	Phân lân Lâm Thao	- Phân bón có hàm lượng P2O5 (16-20%), dạng bột, dễ tan trong nước, hút nước mạnh. Hàng VN chất lượng cao. - Xuất xứ: Việt Nam	kg	1.780	6.500	11.570.000
-	Phân kali	- Phân bón có hàm lượng K2O cao (48-60%), dạng tinh thể màu cam, dễ tan trong nước, hút nước mạnh. - Xuất xứ: Việt Nam	kg	620	21.000	13.020.000
-	Thuốc trừ sâu, côn trùng sinh học	- Thuốc bảo vệ thực vật sinh học dạng lỏng, màu nâu. - Xuất xứ: Việt Nam	chai (100ml)	05	70.000	350.000

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	BIOGREEN 555					
-	Thuốc trừ bệnh sinh học Elcarin 0.5SL	- Thuốc bảo vệ thực vật sinh học dạng lỏng, màu nâu. - Xuất xứ: Việt Nam	chai (100ml)	05	145.000	725.000
-	Thuốc trừ bệnh sinh học Chubeca 1.8 SL	- Thuốc bảo vệ thực vật sinh học dạng lỏng, màu nâu. - Xuất xứ: Việt Nam	chai (350ml)	05	295.000	1.475.000
4	Gói thầu số 04: Thuê máy cày đất					45.000.000
-	Thuê máy cày đất	- Số lượng: 5ha - Công việc: Tạo độ bằng phẳng của mặt đất cày; xới đất, lật đất, đánh cỏ, lên luống, tạo rãnh. - Chất lượng yêu cầu: đất được làm nhuyễn, tơi xốp, sẻ rãnh và lên luống rộng 1-1,2m; rãnh sâu 30 cm, rộng 30-40cm.	ha	05	9.000.000	45.000.000
5	Gói thầu số 05: Mua hệ thống tưới phun mưa					138.530.000
-	Ống PVC dẫn nước	- Chất liệu: nhựa PVC màu trắng - Kích thước: D90mm, dày 3mm. - Xuất xứ: Nhựa Europipe Miền Nam - Việt Nam.	m	665	77.000	51.205.000
-	Dây tưới phun mưa phi 34 Sanfu	- Chất liệu: nhựa PE cao cấp - Áp suất phun: 0.6-1.6 BAR - Độ phủ: 99%. - Đường kính dây tưới: 34mm - Lưu lượng: 5-7.5m ³ /h - Xuất xứ: Đài Loan. Sản xuất tại Việt Nam.	cuộn (100m)	175	438.000	76.650.000

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
-	Van khởi thủy 1 đầu ren ngoài 34 ra dây phun mưa	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu nhựa: POM cao cấp. - Kiểu hoạt động: Vặn van và xiết cùm ống mềm. - Màu sắc: Đen 100% - Chống tia UV và hóa chất ăn mòn nông nghiệp. - Nhà sản xuất: NamKyung - Hàn Quốc. 	cái	175	45.000	7.875.000
-	Nối thẳng 2 dây dây phun mưa 34	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu nhựa: POM cao cấp. - Màu sắc: Đen – Xanh - Quy chuẩn: Khớp nối phi 34 - Hai cùm nhựa xiết ống màu xanh ở hai đầu gắn với dây tưới phun mưa phi 34. - Nhà sản xuất: NamKyung - Hàn Quốc. 	cái	175	16.000	2.800.000
Tổng giá trị các gói thầu (= 1+2+3)						334.400.000
<i>Bằng chữ: Ba trăm ba mươi bốn triệu, bốn trăm nghìn đồng chẵn./.</i>						

